

Rx: Thuốc bán theo đơn

METIocolin

Citicolin 100 mg

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ, dược sĩ.

Thành phần: Mỗi ống 10 ml có chứa

Hoạt chất: Citicolin.....100 mg

(dưới dạng natri citicolin).

Tá dược: Dinatri hydrophosphat dihydrat, acid citric monohydrat, natri edetat, sucralose, methyl paraben, propyl paraben, propylen glycol, hương dầu, nước tinh khiết vừa đủ.

Dạng bào chế: Dung dịch uống

Đường dùng: Đường uống

Quy cách đóng gói

10 ml/ống nhựa, 5 ống nhựa/vỉ. Hộp 4 vỉ.

Đặc tính dược lực học

Citicolin có tác dụng làm giảm sự tổn thương não do cơn đột quỵ do các cơ chế sau:

- Giới hạn sự lan rộng của vùng nhồi máu hoặc tổn thương mô do sự tưới máu bị ngưng đột ngột bằng cách ngăn ngừa sự tích lũy các acid béo tự do gây độc hại.
- Thúc đẩy sự khôi phục chức năng của não bằng cách cung cấp hai thành phần cytidin và cholin là những chất cần thiết cho sự hình thành màng tế bào thần kinh.
- Tăng cường sự tổng hợp acetylcholin, một chất dẫn truyền thần kinh liên quan đến chức năng nhận thức.

Đặc tính dược động học

Citicolin được hấp thu tốt sau khi uống, sinh khả dụng đạt trên 90%. Trên phổ bức xạ thu được sau khi uống citicolin 300 mg thấy xuất hiện 2 đỉnh nồng độ tương đương citicolin. Đỉnh thứ nhất xuất hiện xấp xỉ sau 1 h dùng thuốc (1,5 mcg/ml), liên quan đến hỗn hợp citicolin chưa chuyển hoá và sản phẩm chuyển hoá của nó. Đỉnh thứ hai xuất hiện sau 24h dùng thuốc (3 mcg/ml), đây là nguyên nhân làm chậm hấp thu thuốc và tiếp tục tích lũy chuyển hoá thuốc sau khoảng thời gian này.

Citicolin được chuyển hóa tại thành ruột và gan. Tại thành ruột, citicolin bị thủy phân tạo cholin và cytidin. Các sản phẩm này sau khi hấp thu được phân tán khắp cơ thể, tham gia vào các con đường chuyển hóa khác nhau và đi qua hàng rào máu não, tái tổng hợp tạo thành citicolin tại não.

Citicolin được thải trừ chủ yếu qua đường hô hấp và đường tiết niệu. Thời gian bán thải qua đường hô hấp là 56 giờ. Thời gian bán thải qua đường tiết niệu là 71 giờ.

Chỉ định

- Các rối loạn ý thức do chấn thương đầu hoặc sau phẫu thuật não.
- Hỗ trợ phục hồi vận động với bệnh nhân liệt nửa người sau tai biến mạch máu não.
- Bệnh Parkinson có biểu hiện run nặng.

- Sa sút trí tuệ tuổi già (gồm có bệnh Alzheimer).

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của thầy thuốc.

Liều lượng và cách dùng

- Giai đoạn hồi phục bệnh não cấp tính (6-12 tháng):

Người lớn: 2 ống 10 ml x 3 lần/ngày

Trẻ em: 1 ống 10 ml x 2-3 lần/ngày.

- Bệnh não mạn tính sử dụng liều uống như giai đoạn hồi phục.

Sử dụng thuốc cho người già: không phải điều chỉnh liều khi dùng citicolin cho người già.

Chống chỉ định

Quá mẫn với citicolin hoặc các thành phần khác của chế phẩm.

Bệnh nhân tăng trương lực phó giao cảm.

Thận trọng

Citicolin có thể gây chóng hạ huyết áp và trong trường hợp cần thiết tác dụng hạ huyết áp có thể được điều trị với corticosteroid hoặc các thuốc cường giao cảm.

Trong trường hợp xuất huyết trong sọ não kéo dài, không được dùng citicolin quá 1000 mg/ ngày.

Tác dụng phụ

Nói chung, citicolin dung nạp tốt. Một số tác dụng không mong muốn vẫn được báo cáo bao gồm rối loạn đường tiêu hóa, choáng váng, mệt mỏi. Citicolin có thể gây tác dụng cường phó giao cảm, cũng như hạ huyết áp thoáng qua.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ khi gặp phải các tác dụng phụ của thuốc.

Tương tác thuốc

Không được sử dụng citicolin đồng thời với các thuốc chứa meclophenoxat (hoặc centrophenoxin). Citicolin làm tăng tác dụng của L-Dopa.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Hiện nay vẫn chưa có những nghiên cứu đầy đủ và kiểm soát tốt về sử dụng citicolin trong thai kì và phụ nữ cho con bú. Citicolin chỉ được sử dụng trong thời kì mang thai khi lợi ích lớn hơn nguy cơ đối với bào thai. Phải thận trọng trong thời kì cho con bú vì hiện nay vẫn chưa biết citicolin có được bài tiết vào sữa hay không.

Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc

Thuốc có thể gây choáng váng, hạ huyết áp nên cần thận trọng khi dùng cho người lái xe và vận hành máy móc.

Quá liều:

Khi quá liều, có thể xảy ra cứng cơ, trụy hô hấp, tắc nghẽn tim, ngừng tim.

Bảo quản: Trong bao bì kín, tránh ẩm, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**ĐỂ THUỐC TRÁNH XA TẮM TAY TRẺ EM.
KHÔNG ĐƯỢC TIÊM.**

Nhà sản xuất

Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, Thường Tín, Hà Nội

T4-D00001
28.08.18